TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 10** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 232/2025/QĐST-VHNGĐ	*Tp. Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 08 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc hôn nhân và gia đình sơ thẩm, thụ lý số 147/2025/TLST-VHNGĐ ngày 04 tháng 08 năm 2025 về việc " Yêu cầu Công nhận thuận tình ly hôn, thoả thuận nuôi con chung, chia tài sản chung khi ly hôn", giữa.

Người yêu cầu:

1. Ông Phạm Phước L, sinh năm: 1997;

Địa chỉ: xã T (xã T, huyện B cũ), Thành phố Hồ Chí Minh;

2. Bà Lê Thị Thanh T, sinh năm: 1999;
Địa chỉ: xã T (xã T, huyện B cũ), Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213, Điều 396, Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 2 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Tố tụng dân sự, Luật Tố tụng hành chính, Luật Tư pháp người chưa thành niên, Luật Phá sản và Luật hoà giải, đối thoại tại Toà án năm 2025

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 59, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 8 năm 2025

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 8 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Ông Phạm Phước L và bà Lê Thị Thanh T

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Ông Phạm Phước L và bà Lê Thị Thanh T thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 73 do UBND xã P, huyện C, tỉnh L nay là UBND xã M, tỉnh T cấp ngày 13/11/2019 không còn giá trị pháp lý.

2.2. Về con chung: có 01 (một) con chung là Phạm Ngọc G, sinh ngày: 02/6/2020, giới tính: Nữ

Ông Phạm Phước L và bà Lê Thị Thanh T cùng thỏa thuận như sau:

Giao trẻ Phạm Ngọc G, sinh ngày: 02/6/2020, giới tính nữ cho bà Lê Thị Thanh T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và ghi nhận sự tự nguyện của bà Lê Thị Thanh T không yêu cầu ông Phạm Phước L cấp dưỡng nuôi con chung.

Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung của ông Phạm Phước L cho đến khi bà Lê Thị Thanh T có yêu cầu.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con mà lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Vì lợi ích của con, trong trường hợp có yêu cầu được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

2.3. Về tài sản chung: Ông Phạm Phước L và bà Lê Thị Thanh T xác nhận không có, không yêu cầu tòa án giải quyết.

2.4. Về nợ chung: Ông Phạm Phước L và bà Lê Thị Thanh T xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.5. Lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng do ông Phạm Phước L và bà Lê Thị Thanh T chịu, được cấn trừ vào tiền tạm ứng lệ phí ông Phạm Phước L và bà Lê Thị Thanh T đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án, ký hiệu: BLTU/25E, số 0005666 ngày 25/7/2025 của Thi hành án Dân sự Thành phố Hồ Chí Minh. Ông Phạm Phước L và bà Lê Thị Thanh T đã nộp đủ lệ phí.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Thi hành án dân sự Tp. Hồ Chí Minh
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Long Toàn